

Chương tám

CHƠN TRUYỀN CAO ĐÀI GIÁO THEO ĐỨC NGÔ MINH CHIÊU

Đức Ngô Minh Chiêu học đạo nơi cõi Vô hình và đã thành đạo trong vô cùng bí nhiệm đến nỗi chư đệ tử cũng không hiểu cho thấu triệt nếp sống huyền diệu của ngài.^{8.1} Do đó chơn truyền đạo giáo của ngài cũng rất kín đáo. Ta có thể tìm hiểu được đôi nét bộc lộ sau đây:

8.1 TU THÂN LÀ ẤN MÌNH VÔ TƯ HỌC ĐẠO

Trong hoàn cảnh quốc gia bị lệ thuộc, người dân Việt Nam đã phải bị lôi cuốn bởi bao nhiêu câu nhử bên ngoài. Cái danh vọng cao sang, quyền quý do luồng gió văn minh vật chất Âu Tây thổi lại như thúc đẩy con người vào vòng cạnh tranh nguy hiểm. Phải sống nhiều trong lòng xứ sở, phải cảm thông qua bao nhiêu trạng thái khác biệt của nếp sống đồng bào, ta mới biết được cái tối tăm mờ mịt đang xâm lấn lãnh thổ Việt Nam mà tương lai tưởng như không còn nữa.

8.1 Thật vậy, trong khi chúng tôi đi tận nơi để sưu tầm sử liệu này các đệ tử còn lại đã học đạo trực tiếp của ngài đều chỉ biết một ít, mỗi người hiểu một phương diện tu học mà thôi, chứ không bao quát hết được (xin xem phần **Phụ lục** để biết thêm chi tiết).

Đông Tân

Trước thảm cảnh ấy, đức Ngô thường bảo chư đệ tử rằng:

"Lời Thánh ngôn ngày trước có dạy bảo chẳng nên đến chỗ đông người, phạm sự phải ở nơi khuất tịch, vắng vẻ cho nhân thân, ấy là Đạo Vô Vi tức là Vô hình.

Người phạm hay có chữ "vị" là "hữu tư", còn Đấng Tạo Hóa "không vị" là "vô tư".

Chiêu học đạo nơi Thiên thai, ăn lộc nước, giữ bốn phạm làm tôi con, tu tâm dưỡng tánh, không chịu xung ngang với người, không dám vượt bậc, để ý cầu người học theo. Cao Tiên truyền dạy một kinh Cảm Ứng và cách tu thân, nào có dạy gạt người để cho mình vui hưởng sự cực khổ của người, một kinh, một pháp đủ rồi..."

Như thế, ta thấy rằng đức Ngô đã nhận chân trong sự tu hành của mình một sắc thái trong trắng thanh cao, có tính cách xây dựng phần vĩnh cửu nơi mình cũng như nơi mọi người chung quanh. Đó là một phương thức rất hay cho bệnh đời nay, nếu ai cũng được như ngài.

8.2 THỜ TRỜI TỨC LÀ THỜ NGƯỜI

Cũng trong thời thế ấy, ngài còn dạy:

"Sự thờ phụng là sự biết kính vì Đấng Tạo Hóa. Phụng thờ là răn cải lòng tà, hung hăng là tà..."

Ấy thế nên, ta nhận thấy trong chơn truyền của ngài có những chân lý xuất hiện một cách mới mẻ hoàn toàn. Sự thờ phụng với ngài không còn cái nghĩa như ngày xưa nữa. Nó có một nghĩa cần thiết cho sự tu học của người hơn là phần bộc lộ sự khép nép trước Thần linh. Cái nghĩa thờ phụng để cầu mong một điều gì hoặc chỉ để tỏ lòng tôn kính với Thần linh gần như không được đúng hẳn. Nói thế không phải là ngài phủ nhận tính cách suy tôn khi đứng trước bàn thờ. Ta chỉ nhận biết rằng đức Ngô muốn cho mỗi người phải tìm lấy căn bản chí thiện nơi mình trước khi tỏ lòng thành kính đối với Thần linh. Bởi vì phải có sự trong sạch của tâm hồn mới tiếp xúc được với Vô hình, mà muốn được như thế thì chính mình phải giữ tâm hồn thanh cao như một phần thiêng liêng cần chiêm ngưỡng hằng ngày ấy. Chính phần thanh cao của tâm hồn này mới tạo nền móng cho sự xây dựng ý thức tu học đi đến cõi Vô hình. Trong lòng còn những vật dục không chừa bỏ được mà nói đạo lý chẳng qua chỉ là những kẻ buôn Thần bán Thánh vậy.

Do đó, ta không lấy làm ngạc nhiên khi nghe ngài giảng về bàn thờ cho bà Hội đồng Thom (*bàn thờ là hình thể của con người, thờ Trời tức là thờ Người*

vậy) bởi vì Thần linh chỉ thị hiện nơi những tâm hồn chân thiện khi những tâm hồn ấy nhận biết mình là một phần của Thiêng Liêng cao quý xuất phát từ cõi Vô hình màu nhiệm kia cần phải giữ nguyên vẹn tính chất ấy.

8.3 LỄ HIẾN CÀN NHỨT TÂM

Cách thờ phụng của ngài buổi sinh tiền rất đơn giản. Phải chăng hình thức cuối cùng của sự cứu rỗi thiêng liêng phải nằm trong sự đơn giản mới khế cơ hợp đạo, nếu ta hiểu nghĩa đơn giản là sự tổng kết của bao nhiêu phức tạp đã phải trải qua. Chính ngài đã chẳng phải chịu phò bày nhiều chuyện. Nếu phải dùng một quả bầu thấp hương cúng vái chiêm ngưỡng giữa nhà cũng đủ. Tuy nhiên một khi đã có đủ tiện nghi thì phải theo thể thức của ngài đã định. Chư đệ tử còn kể lại rằng nơi bàn thờ ở tại nhà ngài, mỗi vị trí của các thứ bày biện đều có đục lỗ xuống bàn, mục đích không cho sai chạy mảy may đối với những sắp xếp đã định.

8.4 MÔN SANH BÌNH ĐẲNG TRƯỚC THƯỢNG ĐẾ

Trong sự chỉ đạo những thiện căn mới tu, ngài bảo:

"Chiêu lãnh dạy người nào chịu tu, chớ không chịu ở trên người. Dạy tu rồi thì không chịu người nuôi mình, để tự do thông thả mà thôi".

Như thế, ngài lại cũng cho thấy một ý niệm mới trong sự cứu độ nhân thế. Dù nhà chân tu có sứ mệnh thiêng liêng thật sự trong việc tiếp dẫn độ nhân, nhưng không phải vì thế mà ngồi trên đầu thiên hạ, không phải xem họ như những đàn tôi con ngoan ngoãn có bốn phận phải cung phụng mình. Vâng lời ngài buổi sinh tiền, dù trước hay sau, các đệ tử của ngài đều gọi nhau bằng *Anh* không phân biệt lớn nhỏ, không dám khinh lờn những kẻ cầu đạo vì chính mỗi người đều có một địa vị trước kia ở cõi vô hình mà nơi trần thế không biết được ai lớn ai nhỏ. Do đó, môn đồ không được lạy người sống, dù người đó là ai.

8.5 ĐẠO TRỜI LÀ LỄ CHƠN THƯỜNG

Chư đệ tử của ngài còn kể lại một chuyện như sau: Nguyên trong bài vị Tam Thanh, có đề 3 chữ ở hàng giữa: Chơn Thanh, Thượng Thanh, Ngọc Thanh. Ông Hồ vinh Qui tức ông Phấn Quý vốn giỏi nho có tỏ ý chê ngài không thạo chữ Hán mới viết chữ "*Thái Thanh*" thành "*Chơn Thanh*" bởi trong lý đạo ngày xưa có những chữ tượng trưng màu sắc chỉ Tam giáo là Thái Thanh chỉ đạo Phật, Thượng Thanh chỉ đạo Tiên và Ngọc Thanh chỉ đạo Thánh. Ngài cười bảo: Đạo của Trời truyền ra chỉ cần lễ chơn thường tức là tấm lòng chân thật để học đạo.

Dù thượng trí hay hạ ngu mà không có cái lẽ ấy cũng không thể nào học Đạo Trời được.^{8.2}

8.6 KẾT LUẬN

Suy những lẽ trên, ta thấy giáo lý Cao Đài đáp ứng chung cho tất cả mọi người, không phân biệt cao sang nghèo hèn hay bần dân trí thức. Tất cả mọi người đều bình đẳng như nhau; chỉ hơn nhau hay không là do một cái tâm thành đi đến đạo lý mà thôi.

Thánh ngôn trong Cao Đài giáo có dạy: "*Đạo Thầy là các con, các con là Thầy*" thật đã bộc lộ được yếu tố mới mẻ, xây dựng trên căn bản nhân loại để phối hợp với Thượng Đế Lý Tính, làm cho mọi người đều biết rằng Thượng Đế không phải là một Đấng xa lạ mang đặc tính của một địa phương hay ngồi trên cao chót vót mà nhìn xuống chúng sanh với tất cả sự thương phạt có tính cách bàng quan mà chính Thượng Đế đã ứng hóa theo từng thân nhân loại để đem con người vào chỗ hòa đồng với Thượng Đế, điểm Linh Năng đầu tiên tạo nên Vạn vật Vũ trụ này. Cũng lẽ đó mà mọi tội lỗi trên thế gian đều do tự con người làm ra, không phải do Thượng Đế nên mọi đau khổ trên đời chỉ là hậu quả do người tự nhận lãnh không phải tự nơi Trời.

Đó là giáo lý của Cao Đài Đại Đạo trong cái nghĩa "*dung hợp Tâm linh Con người với Tâm Linh Vũ Trụ*" vậy.^{8.3}

8.2 Chư đệ tử ngài kể lại rằng thật ra khi viết những chữ ấy, ngài cũng có viết chữ "Thái", nhưng đến khi cầm viết thì tự nhiên tay ngài lại viết ra chữ "Chơn". Ngài không sửa lại mà cho đó là Thiên ý.

8.3 Trong phạm vi quyển sách này, chúng tôi không được phép đề cập đến phần Tâm pháp với **Lời Kim Thạch** của ngài dặn chư đệ tử trong sự gìn giữ mật truyền Vô Vi. Những phần thuộc Tâm pháp bí truyền riêng giành cho quyển **Nội Sử phần Vô Vi** chỉ lưu truyền trong các đệ tử mà thôi.